

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Viết T và bà Nguyễn Thị Th thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Ông Lê Viết T và bà Nguyễn Thị Th có 02 con chung Lê Viết Hoàng G, sinh ngày 23-11-2010 và Lê Phụng Đ, sinh ngày 06-8-2015; Theo nguyện vọng của con chung và sự thỏa thuận của các đương sự, ông T là người trực tiếp nuôi cháu G và bà Th là người trực tiếp nuôi cháu Đ. Ông T, bà Th không cấp dưỡng nuôi con. Ông T và bà Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, sau ly hôn, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc các bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về lệ phí: Ông Lê Viết T và bà Nguyễn Thị Th mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền ông T đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007162 và bà Th đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007161 cùng ngày 05-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh B. Ông T, bà Th đã nộp xong lệ phí.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- UBND phường H2, thành phố V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngát